

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ PHÂN CẤP VÀ ĐÓNG TÀU BIỂN VỎ THÉP

PHẦN 12 TẦM NHÌN TỪ LẦU LÁI

CHƯƠNG 1 QUY ĐỊNH CHUNG

1.1 Quy định chung

1.1.1 Phạm vi áp dụng

Tầm nhìn từ lầu lái phải phù hợp với các yêu cầu của Phần này, trừ các tàu có chiều dài toàn bộ dưới 55 m.

1.1.2 Tàu có thiết kế kiểu mới

Đối với các tàu có thiết kế kiểu mới mà theo ý kiến của Đăng kiểm không thể áp dụng các yêu cầu của Phần này, thì tàu phải bố trí sao cho để đạt được tầm nhìn tương đương nhất đến mức có thể được với yêu cầu về tầm nhìn được quy định trong Phần này.

1.1.3 Định nghĩa

Nếu không có quy định khác, các thuật ngữ áp dụng trong Phần này được quy định từ 1 đến 8 như sau:

- 1 Vị trí hô lái là vị trí ở trên lầu lái có khả năng bao quát công việc chỉ huy tàu, được người điều khiển sử dụng để chỉ huy, điều động và kiểm soát tàu.
- 2 Người điều khiển là người lái tàu, vận hành các thiết bị lầu lái và điều động tàu.
- 3 Vị trí làm việc là vị trí mà tại đó một hoặc nhiều thao tác điều khiển tàu được thực hiện.
- 4 Phạm vi quan sát là độ lớn của góc nhìn mà có thể quan sát được từ lầu lái.
- 5 Vị trí lái chính là vị trí làm việc mà người lái tàu điều khiển được tàu bằng tay tại vị trí làm việc bình thường.
- 6 Lầu lái là khu vực mà ở đó công việc điều khiển và kiểm soát tàu được thực hiện, bao gồm buồng lái và hai cánh gà của lầu lái.
- 7 Cánh gà lầu lái là phần của lầu lái ở hai bên và kéo dài ra sát mạn tàu.
- 8 Buồng lái là khu vực kín của lầu lái.

1.1.4 Xét duyệt thiết kế

Ba bộ bản vẽ sau đây phải được trình Đăng kiểm duyệt.

- 1** Bố trí chung của lầu lái (chỉ rõ vị trí điều khiển, cửa sổ, cửa ra vào của lầu lái v.v...).
- 2** Bản vẽ chỉ rõ phạm vi quan sát thẳng đứng và nằm ngang tính từ vị trí điều khiển khi tàu đang ở trạng thái bất lợi nhất như là trạng thái đầy tải, trạng thái dẫn không tải v.v... (Nếu nhìn từ vị trí điều khiển mà bị hàng hoá, thiết bị làm hàng và các chương ngại vật khác bên ngoài buồng lái che khuất, thì các chương ngại này phải được ghi trên bản vẽ).

CHƯƠNG 2 TẦM NHÌN TỪ LẦU LÁI

2.1 Tầm nhìn của lầu lái

2.1.1 Tầm nhìn trên biển

Tầm nhìn từ vị trí hô lái chính đến mặt nước không bị cản trở trong phạm vi 500 m hoặc hai lần chiều dài lớn nhất của tàu, lấy giá trị nào nhỏ hơn về phía trước mũi tàu trong phạm vi 10° về mỗi mạn tàu ở bất kỳ chiều chìm, độ chúi và hàng hoá trên boong nào.

2.1.2 Góc khuất

Góc khuất tạo nên bởi hàng hoá, thiết bị làm hàng và các vật cản khác bên ngoài buồng lái đến mặt nước nhìn từ vị trí hô lái không được vượt quá 10° về mỗi phía. Tổng các góc khuất không được vượt quá 20° . Các góc thoáng giữa hai góc khuất không được nhỏ hơn 5° . Tuy nhiên, trong tầm nhìn được đưa ra ở 2.1.1, góc khuất không được vượt quá 5° .

2.1.3 Phạm vi quan sát theo chiều ngang

- 1 Phạm vi quan sát ngang từ vị trí hô lái chính phải có góc quan sát không nhỏ hơn 225° , góc này không được nhỏ hơn $22,5^\circ$ về phía sau tính từ mặt phẳng ngang tàu.
- 2 Từ mỗi cánh gà lầu lái, phạm vi quan sát ngang phải có góc quan sát không nhỏ hơn 225° tính từ phía đối diện phía trước về phía sau tại mạn một góc 180° ở cùng một phía của tàu.
- 3 Tính từ vị trí lái chính, phạm vi quan sát ngang phải được mở rộng qua góc tính từ đường thẳng dọc tàu đến ít nhất 60° ở mỗi bên mạn tàu.

2.1.4 Mạn tàu

Mạn tàu phải được nhìn rõ từ cánh gà của lầu lái.

2.1.5 Cửa sổ phía trước của lầu lái

- 1 Chiều cao mép dưới của các cửa sổ trước lầu lái trên boong lầu lái phải được bố trí ở mức thấp nhất có thể được. Trong mọi trường hợp, mép dưới không được che khuất tầm nhìn về phía trước.
- 2 Mép trên của các cửa sổ phía trước lầu lái cho phép người có chiều cao đến tầm mắt từ 1,80 m trở lên có thể nhìn ngang về phía trước ngay cả khi tàu bị lắc dọc trong điều kiện biển động. Nếu Đăng kiểm thấy chiều cao đến tầm mắt 1,80 m là không hợp lý và không thực tế thì có thể cho phép hạ chiều cao này nhưng trong mọi trường hợp không được dưới 1,60 m.

2.1.6 Tầm nhìn lầu lái trong quá trình trao đổi nước dần

Trong quá trình trao đổi nước dần trung gian, thì tầm nhìn lầu lái không cần phải thoả mãn các yêu cầu ở 2.1.1 và 2.1.3.

2.2 Cửa sổ

2.2.1 Cửa sổ

- 1** Khung giữa các cửa sổ phải được bố trí ở mức nhỏ nhất và không được đặt ngay ở phía trước vị trí làm việc.
- 2** Để tránh ánh sáng bị phản chiếu, các cửa sổ trước lầu lái phải được bố trí nghiêng phía trên ra ngoài với góc nghiêng không dưới 10° nhưng không quá 25° .
- 3** Không cho phép lắp cửa sổ kiểu phản quang và kính màu.
- 4** Vào mọi lúc bất kể điều kiện thời tiết nào, ít nhất có hai cửa sổ trước lầu lái phải có thiết bị gạt nước, ngoài ra còn phụ thuộc vào hình dạng của lầu lái, có thể phải bố trí thêm thiết bị gạt nước.